

Số: 192/2020/QĐST-HNGĐ

*Thanh Phú, ngày 31 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 210/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Bùi Thị Cẩm T, sinh năm 1986, địa chỉ: K/1 ấp G, xã G, huyện T, tỉnh B.

- Bị đơn: Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1982, địa chỉ: số L/2, ấp A, xã A, huyện T, tỉnh B.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Cẩm T và anh Huỳnh Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Cẩm T và anh Huỳnh Văn Đ thuận tình ly hôn.

Chị Bùi Thị Cẩm T và anh Huỳnh Văn Đ không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: chị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Huỳnh Hạ M, sinh ngày 10/01/2017, Huỳnh Hạ V, sinh ngày 10/01/2017. Anh Huỳnh Văn Đ không cấp dưỡng nuôi con chung do chị Bùi Thị Cẩm T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và các luật khác có liên quan. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích con chung chưa thành niên, theo yêu cầu của chị T, anh Đ có thể yêu cầu Tòa án thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Bùi Thị Cẩm T và anh Huỳnh Văn Đ trình bày không có nên không xem xét.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: chị Bùi Thị Cẩm T tự nguyện chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0011553 ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Chị Cẩm T được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- UBND xã An Nhơn;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Hồng Thúy**